TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/**2026/HS - ST
Ngày: 30/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hợp.
2. Bà Hà Thị Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Nguyên Vũ, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu Vực 3 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2026/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN M**, SN 08/8/1980; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm A, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 06/12. Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1936, con bà Phan Thị M1 (đã chết). Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 10 trong gia đình. Vợ: Trần Thị Hồng P, sinh năm 1984; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2025 cho đến nay. *Có mặt tại phiên tòa*.

* **Người có QLNVLQ**: anh ***Nguyễn Mạnh H***, sinh năm 1985; anh ***Vũ Tiến T***, sinh năm 1985. Đều là cán bộ hiện đang công tác tại phòng C Công an tỉnh T; chị ***Trần Thị Hồng P***, sinh năm 1984. Trú tại: xóm A, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt chị P, anh H, anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*.

*** Người làm chứng**: anh ***Nguyễn Văn H1***, sinh năm 1991; anh ***Nguyễn Văn T1***, sinh năm 1993. Đều trú tại: thôn H, xã N, tỉnh Lào Cai và anh ***Nguyễn Văn T2***, sinh năm 1985. Trú tại: xóm T, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên. *Đều vắng mặt không có lý do*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số: 379/KH-PC09 ngày 29/11/2025 của Phòng C Công an tỉnh T về tuần tra kiểm soát xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ tháng 12/2025. Khoảng 18 giờ ngày 07/12/2025 tổ công tác của Phòng C Công an tỉnh T phối hợp cùng Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh T và Công an xã Đ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về nồng độ cồn tại khu vực Km 01+400m đường Tỉnh lộ 261 thuộc xóm T, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên. Các thành viên của Tổ công tác sử dụng trang phục, công cụ hỗ trợ, phương tiện theo đúng quy định của ngành Công an. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn M, sinh năm 1980, nơi thường trú: xóm A, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu trắng biển kiểm soát 20A-742.78 chở trên xe hai người bạn của M là anh Nguyễn Văn H1, SN: 1991 và anh Nguyễn Văn T3, SN: 1995 cùng trú tại thôn H, xã N, tỉnh Lào Cai đi từ nhà theo đường tỉnh lộ 261 hướng xã Đ đi xã V, tỉnh Thái Nguyên. Khi xe ô tô của M đi đến cách khu vực Tổ công tác đang làm nhiệm vụ khoảng 30m thì đồng chí Trung tá Vũ Tiến T thuộc Phòng C Công an tỉnh T ra tín hiệu bằng còi, gậy chỉ huy giao thông và đèn tín hiệu dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn nhưng do trước đó đã uống rượu và sợ bị xử phạt nên M không chấp hành mà điều khiển xe giảm tốc độ, đi chậm lại rồi quay đầu xe ngược lại để tránh bị kiểm tra. Lúc này đồng chí Thượng úy Nguyễn Mạnh H đi đến chặn đầu xe của M yêu cầu dừng xe nhưng M không chấp hành mà điều khiển xe tiến chậm, đẩy phần đầu xe vào đồng chí H, thấy nguy hiểm nên đồng chí H nhảy lên nằm trên nắp capo của xe ô tô, dùng hai tay bám vào mép nắp capo xe, liên tục yêu cầu M dừng xe lại nhưng M vẫn điều khiển xe di chuyển với vận tốc khoảng 30 đến 40 km/h không chấp hành yêu cầu dừng xe của đồng chí Hiếu. Thấy xe ô tô của M không chấp hành hiệu lệnh nên các thành viên trong tổ công tác sử dụng xe ô tô chuyên dụng đuổi theo xe của M, xe của M đi được 253 mét thì bị Tổ công tác dùng xe chuyên dụng và người dân đuổi theo chặn xe của M lại. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M về hành vi chống người thi hành công vụ, kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của M có kết quả là 0,356mg/lít khí thở, tạm giữ 01 xe biển kiểm soát 20A-742.78 cùng giấy tờ xe, bàn giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, mục đích của M không chấp hành hiệu lệnh dừng xe là sợ bị kiểm tra nồng độ cồn và bị xử phạt nên khi thấy đồng chí T yêu cầu dừng xe M đi chậm rồi dừng lại, quay đầu xe nhằm bỏ chạy thoát thì bị đồng chí H chặn lại, M điều khiển xe đi chậm tiến về phía đồng chí Hiếu khiến đồng chí H phải nhảy lên nắp capo để nhằm bỏ chạy, không có ý định tước đoạt mạng sống của đồng chí Hiếu.

Vật chứng của vụ án, gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia, số loại Rio màu sơn trắng BKS 20A-742.78, số máy: G4FAGS 110253; số khung: KNADN

412AG6079301, đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 20003153 do Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/3/2024; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 25BB 250332532 do Công ty B cấp ngày 13/8/2025; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật vào bảo vệ môi trường xe cơ giới số No: VA 0487875 do Chi nhánh đăng kiểm xe cơ giới Công ty cổ phần B cấp ngày 10/6/2025; 01 quần vải ống dài màu vàng của lực lượng Cảnh sát giao thông, phần đũng quần bị rách dài 30 cm, mặt trước ống quần bên phải có một vùng dính vật chất màu đen, hình thù không xác định kích thước 23 x 11 cm, mặt trước ống quần bên trái có một vùng dính vật chất màu đen, hình thù không xác định, kích thước 30 x 06cm (chiếc quần của đồng chí Hiếu). Đối với 01 chiếc USB chứa nội dung video diễn biến hành vi chống người thi hành công vụ của M được niêm phong chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Mạnh H không có yêu cầu giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì.

Tại quyết định truy tố số 40/CT - VKSKV3 ngày 31/12/2025, VKS NDKV3 - Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn M về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố*: bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*". *Áp dụng*: khoản 1 Điều 330; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. *Xử phạt*: bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 06 đến 09 tháng tù; Đề nghị trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình bị cáo; tịch thu tiêu hủy chiếc quần cảnh sát giao thông đã cũ, rách của anh H; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt, cho được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn toàn bộ diến biến, hành vi và nội dung vụ án đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản kiểm tra video, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, camera ghi lại diễn biến vụ việc cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung khoản 1 Điều 330 BLHS quy định:

" 1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong thực hiện nhiệm vụ công, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của người thi hành công vụ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là *"Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*; *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại các điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố, mẹ đẻ được Ban tặng Kỷ niêm chương Thanh niên xung phong, Kỷ niệm chương tình nguyện đi xây dựng đường S - Thái Nguyên nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, nhận thức được các việc làm đúng sai của bản thân; là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, do đã sử dụng rượu tham gia giao thông nên khi bị lực lượng cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ theo kế hoạch ra hiệu lệnh dừng xe ô tô để đo, thổi nồng độ cồn, bị cáo đã không chấp hành, cố ý quay đầu xe bỏ chạy dẫn đến hành vi phạm tội.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy. Mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, có nhân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ ... nhưng qua diễn biến nội dung vụ án, thấy: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong thực hiện nhiệm vụ công, cản trở việc

thực hiện nhiệm vụ của người thi hành công vụ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, cần phải có mức hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Mạnh H chỉ bị xây xát nhẹ, không có yêu cầu giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì đối với thương tích của mình do M gây ra. HĐXX không xem xét.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia, số loại Rio màu sơn trắng BKS 20A-742.78, số máy: G4FAGS 110253; số khung: KNADN 412AG6079301, đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 20003153 do Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/3/2024; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 25BB 250332532 do Công ty B cấp ngày 13/8/2025; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số No: VA 0487875 do Chi nhánh đăng kiểm xe cơ giới Công ty cổ phần B cấp ngày 10/6/2025. Xác định là công cụ, phương tiện phạm tội, đáng lẽ cần phải được tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, xác định chiếc xe trên là tài sản lớn trong gia đình bị, quá trình tạo lập trong thời kỳ hôn nhân, thuộc sở hữu chung của vợ chồng và là phương tiện duy nhất trong gia định bị cáo nên cần thận trọng xem xét khi quyết định.

+ 01 quần vải ống dài màu vàng của lực lượng Cảnh sát giao thông, phần đũng quần bị rách dài 30 cm, mặt trước ống quần bên phải có một vùng dính vật chất màu đen, hình thù không xác định, kích thước 23 x 11 cm, mặt trước ống quần bên trái có một vùng dính vật chất màu đen, hình thù không xác định, kích thước 30 x 06cm. Đây là trang phục được cấp phát của anh H theo quy định của ngành công an, tuy nhiên đến nay đã cũ, hỏng không còn giá trị sử dụng, anh H cũng không có yêu cầu được nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc USB chứa nội dung video diễn biến hành vi chống người thi hành công vụ của M được chuyển theo hồ sơ vụ án. Xác định là tài liệu chứng cứ nên tiếp tục được lưu trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung Ngân sách Nhà nước.

[10]. Các nội dung có liên quan khác: Không.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **NGUYỄN VĂN M** phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **NGUYỄN VĂN M 07** (*bảy*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2025.

Áp dụng: Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45

ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

*** Vật chứng vụ án**: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M và chị Trần Thị Hồng P ***01*** xe ô tô nhãn hiệu Kia, số loại Rio màu sơn trắng BKS 20A-742.78, số máy: G4FAGS 110253; số khung: KNADN 412AG6079301, đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe); ***01*** giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 20003153 do Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/3/2024; ***01*** giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 25BB 250332532 do Công ty B cấp ngày 13/8/2025; ***01*** giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số No: VA 0487875 do Chi nhánh đăng kiểm xe cơ giới Công ty cổ phần B cấp ngày 10/6/2025;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 quần vải ống dài màu vàng của lực lượng Cảnh sát giao thông, phần đũng quần bị rách dài 30 cm, mặt trước ống quần bên phải có một vùng dính vật chất màu đen, hình thù không xác định kích thước 23 x 11 cm, mặt trước ống quần bên trái có một vùng dính vật chất màu đen, hình thù không xác định, kích thước 30 x 06cm;

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ - VKS ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thái Nguyên và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh; VKSND KV3;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh;
- THADS KV3 + THAHS tỉnh;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- UBND xã Đại Phúc;
- Lưu hồ sơ, VT.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Kiên